

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VINACONEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 155/2017/BC-HĐQT

Hoà Bình, ngày 31 tháng 03 năm 2017

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VINACONEX**

**Năm báo cáo: 2016**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG.**

##### **1. Thông tin khái quát.**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Nước sạch Vinaconex**
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số: 5400310164 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp ngày 17/12/2009 và thay đổi lần thứ 2 ngày 21/06/2016.
- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*).
- Địa chỉ: Xóm Vật Lại – xã Phú Minh – huyện Kỳ Sơn – tỉnh Hòa Bình.
- Số điện thoại: 0218 3840 146. Số fax: 0218 3840 148.
- Website: viwasupco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VCW (Đăng ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

##### **2. Quá trình hình thành và phát triển.**

– Công ty TNHH MTV Nước sạch Vinaconex được thành lập theo Quyết định số 0182/2009/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 3 năm 2009 của HĐQT Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu & Xây dựng - Vinaconex để quản lý, vận hành và khai thác dự án sau đầu tư;

– Tháng 9 năm 2009: Công ty chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số: 0661/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2009 của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu & Xây dựng Việt Nam – Vinaconex về việc chuyển đổi Công ty TNHH MTV Nước sạch Vinaconex thành Công ty cổ phần Nước sạch Vinaconex; trong đó Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu & Xây dựng Việt Nam – Vinaconex sở hữu cổ phần chi phối (94.6 % vốn điều lệ);

– Tháng 10/2010 Tổng Công ty cổ phần Vinaconex đã chuyển nhượng 43,6% vốn điều lệ cho Công ty Acuatico Pte, Ltd.; Hiện Tổng Công ty cổ phần Vinaconex đang nắm giữ 51% vốn điều lệ Công ty.

– Hiện nay Công ty đang triển khai các thủ tục để Đầu tư Giai đoạn II, nâng công suất lên 600.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, đặc biệt là đầu tư trước 26.6km tuyến ống truyền tải nước sạch dọc Đại lộ Thăng Long.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.**

– Hoạt động chính hiện nay của Công theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5400310164, gồm các ngành nghề cụ thể như sau:

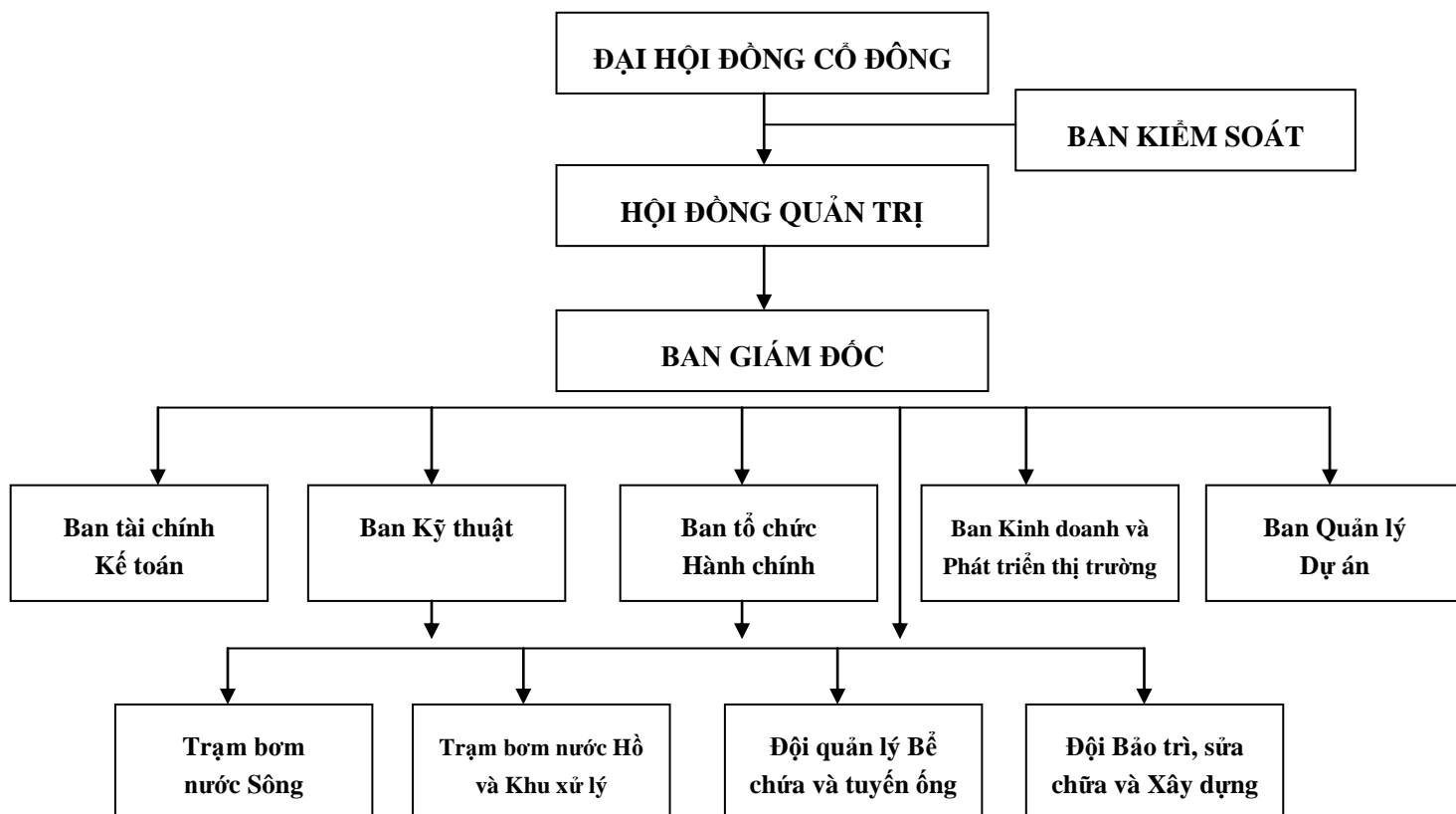
+ Sản xuất đồ uống nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, khai thác, xử lý và cung cấp nước (sản xuất nước sạch); hoạt động xây dựng chuyên dụng, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, bán buôn, bán lẻ: nước sạch, máy móc thiết bị và vật tư ngành nước; hoạt động kiểm tra và phân tích kỹ thuật thăm dò địa chất nguồn nước.

+ Địa bàn Kinh doanh: Hiện nay Công ty đang cấp nước cho toàn bộ phía Tây Nam thành phố Hà Nội gồm các quận: Thanh Xuân, Hoàng Mai, Cầu Giấy, Hà Đông và một số quận nội thành thành phố Hà Nội và một số khu vực khác thuộc Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị “Sơn Tây – Hòa Lạc – Xuân Mai - Miếu Môn – Hà Đông – Hà Nội”.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### a) Sơ đồ tổ chức:

##### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VINACONEX



##### b) Cơ cấu bộ máy quản lý:

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên vào tháng Tư hàng năm. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- + Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
- + Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- + Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- + Kế Hoạch Kinh Doanh Hàng Năm của Công Ty;
- + Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

+ Và các vấn đề được ghi trong Điều lệ Công ty.

• **Hội đồng Quản trị**

- Hội đồng quản trị sẽ có 5 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- (a) Quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty;
- (b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- (c) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty, quy chế quản lý nội bộ; quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- (d) Giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- (e) Bổ nhiệm và bãi nhiệm các thành viên Ban Giám đốc của Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- (f) Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- (g) Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- (h) Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- (i) Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- (j) Giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- (k) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc hoặc các chức danh quản lý khác hoặc một người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo Hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).
- (l) Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- (m) Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- (n) Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên đại hội đồng cổ đông.

- (o) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.

- Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

- (a) Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
- (b) Thành lập các công ty con của Công ty;
- (c) Trong phạm vi quy định tại Điều 149.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);
- (d) Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
- (e) Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
- (f) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- (g) Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người địa diện theo pháp luật phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của Công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
- (h) Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
- (i) Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- (j) Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
- (k) Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
- (l) Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;

- Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

- Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.

- Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị [và số tiền thù lao cho từng thành viên] phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

- Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị thông qua với tỷ lệ tối thiểu là 75% tổng số thành viên tham dự họp hoặc được xin ý kiến bằng văn bản:

- a. Các khoản chi tiêu của Công Ty nằm ngoài hoặc vượt quá 10% giá trị của từng hạng mục theo Kế Hoạch Kinh Doanh Hàng Năm đã được Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;
- b. Các khoản đầu tư không nằm trong Kế Hoạch Kinh Doanh Hàng Năm và vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; và

- Việc ký kết hoặc sửa đổi bất kỳ hợp đồng, thoả thuận hay cam kết nào (thông qua một giao dịch hoặc nhiều giao dịch có liên quan) làm phát sinh nghĩa vụ tài chính của Công Ty có giá trị từ 11.000.000.000 VND (mười một tỷ đồng) trở lên” không nằm trong Kế Hoạch Kinh Doanh Hàng Năm đã được Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.

- HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm:

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| 1. Ông Dương Văn Mậu      | Chủ tịch   |
| 2. Ông Nguyễn Văn Tồn     | Thành viên |
| 3. Ông Vũ Quý Hà          | Thành viên |
| 4. Bà Phạm Thị Phương An  | Thành viên |
| 5. Bà Lương Thị Lan Hương | Thành viên |

• **Ban Kiểm soát**

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm

toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- (a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát;
- (b) Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;
- (c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử một ứng viên; từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- (a) Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- (b) Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;
- (c) Mất năng lực hành vi dân sự;
- (d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng 12 tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

- Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

○ **BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm:**

- |                              |            |
|------------------------------|------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang | Trưởng Ban |
| 2. Ông Nguyễn Đức Tài        | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Mai Hương   | Thành viên |

● **Ban Giám đốc**

- Công ty thành lập Ban Giám đốc mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc sẽ bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính và các cán bộ quản lý khác được Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm.

- Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị.

- (a) Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- (b) Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất; **có quyền thực** hiện tất cả các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm duy trì hoạt động bình thường của Công ty trong trường hợp có sự cố hoặc thảm họa tự nhiên nhưng phải báo cáo trong thời gian sớm nhất cho Hội đồng quản trị, và Hội đồng quản trị có quyền xem xét và quyết định các biện pháp và giải pháp phù hợp sau đó;
- (c) Kiến nghị cơ cấu tổ chức bộ máy công ty, số lượng, các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị phê chuẩn, đề xuất để Hội đồng quản trị quyết định hệ thống mức lương, thù lao, các lợi ích của cán bộ quản lý;
- (d) Quyết định số lượng, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các cán bộ, người lao động thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc;
- (e) Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch kinh doanh năm (05) năm.
- (f) Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- (g) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- (h) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.
- (i) Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và pháp luật.

- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

**Ban Giám đốc gồm:**

- |                          |   |
|--------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Văn Tồn    | Tổng Giám đốc                                     |
| 2. Ông Lê Minh Quý       | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Quản lý Dự án |
| 2. Ông Trương Quốc Dương | Phó Tổng giám đốc                                 |
| 3. Ông Hoàng Văn Anh     | Kế toán trưởng                                    |
| 4. Ông Bùi Đăng Khoa     | Giám đốc Tài chính                                |



**Các Ban nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Công ty gồm:**

1. Ban Tổ chức Hành
2. Ban Tài chính Kế toán
3. Ban Kỹ thuật
4. Ban Kinh doanh Phát triển thị trường
5. Ban Quản lý Dự án
6. Trạm bơm nước Sông
7. Trạm bơm nước Hồ
8. Phân xưởng nước sạch
9. Đội Bảo trì sửa chữa và Xây dựng
10. Đội Quản lý Bể chứa và Tuyến ống

**5. Định hướng phát triển**

– Công ty đang cấp nước ổn định, liên tục, đảm bảo lưu lượng, áp lực và chất lượng theo đúng tiêu quy định của Bộ Y tế cho chính quyền và nhân dân phía Tây Nam thành phố Hà Nội, Gồm các quận: Thanh Xuân, Hà Đông, Hoàng Mai, một phần của Quận Cầu Giấy, Đống Đa, huyện Từ Liêm và một số Doanh nghiệp, Đơn vị nằm trên hệ thống truyền tải Nước sạch dọc Đại lộ Thăng Long, với số lượng là 14 khách hàng, với công suất Giai đoạn 1 hiện nay là 300.000m<sup>3</sup>/ngđ.

– Công ty đang triển khai Đầu tư Giai đoạn 2, trước hết là đầu tư 26.6km đường ống truyền tải nước sạch của Dự án, nâng công suất lên 600.000m<sup>3</sup>/ngđ và hướng đến năm 2050 đạt 1.500.000m<sup>3</sup>/ngđ theo Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**6. Các rủi ro:**

Nhu cầu đăng ký sử dụng nước của khách hàng rất lớn, ngày càng gia tăng tuy nhiên khả năng cung cấp của Viwasupco bị hạn chế do nhà máy đã khai thác hết công suất của tuyến ống truyền tải nước sạch.

Tốc độ tăng trưởng sản lượng từ 2011 đến 2016 là 29%. Tuy nhiên đến năm 2014 là năm nhà máy phát huy tối đa công suất theo thiết kế nên sản lượng bán ra năm 2016 giữ ở mức tương đương năm 2013. Chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	2012	2013	2014	2015	2016
1	Sản lượng	m <sup>3</sup> /ngđ	192,800	218,602	228,078	233,129	216,243
2	Tốc độ tăng trưởng sản lượng	%	38%	13%	5%	2%	-1%
3	Số lượng khách hàng		9	10	11	13	14

- Do giới hạn của việc phân vùng cấp nước, trong đó Công ty chỉ được cấp nước ở khu vực phía Tây Nam của thành phố Hà Nội. Trong khi các khu công nghiệp và đô thị dọc Đại lộ Thăng Long và khu phía Tây Nam đang phải dừng, dẫn tiến độ thi công do suy thoái kinh tế.

- Một trong những chi phí lớn trong tổng chi phí sản xuất là chi phí điện năng. Giá điện luôn trong xu hướng tăng trong khi đó lộ trình tăng giá nước của Thành phố Hà Nội còn rất thấp so với các Thành phố khác và chỉ đủ để bù đắp chi phí sản xuất của doanh nghiệp với mức lãi định mức.

- 90% tổng lượng nước được bán cho 3 khách hàng chính bao gồm Viwaco, Hawaco và Nước sạch Hà Đông. Vì vậy mà những thay đổi bất thường trong nhu cầu của các công ty này sẽ ảnh hưởng lớn đến quá trình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Chi phí bảo dưỡng tăng cao trong năm 2016 một phần là do công ty chi phí cho công tác khắc phục sự cố tuyến ống và các thiết bị, máy móc đã sử dụng lâu ngày. Việc xảy ra sự cố tuyến ống truyền tải nước sạch có thể ảnh hưởng đến sản lượng, doanh thu cũng như sự hài lòng của khách hàng đối với Viwasupco.

- Công suất và chất lượng của ống truyền tải: Viwasupco sử dụng vật liệu mới là ống Cốt sợi Thủy tinh lại chạy dọc giữa giải phân cách của Đại lộ Thăng Long, qua nhiều khu vực có nền địa chất yếu, không ổn định với mật độ ô tô chở vật liệu xây dựng lưu thông hàng ngày rất cao nên luôn tiềm ẩn những nguy cơ xảy ra rò rỉ và vỡ ống trong khi Công ty chỉ có một đường ống độc đạo rất nguy hiểm khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ thực hiện	Ghi chú
1	Sản lượng m <sup>3</sup>	85.178.261	78.928.851	93%	
2	Tổng Doanh thu	439,07	410,3	93%	
3	Tổng Chi phí	269,28	240,4	89%	
4	Lợi nhuận trước thuế	169,8	169,9	100%	
5	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	8,5	8,6	101%	
6	Lợi nhuận sau thuế	161,3	161,2	100%	

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### 2.1 Thành viên Ban Giám đốc

##### 2.1.1 Ông Nguyễn Văn Tồn - Ủy viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty

Kỹ sư Xây dựng – Ngành Cấp thoát nước, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Được bầu là Ủy viên HĐQT Công ty và Tổng Giám đốc Công ty từ tháng 9 năm 2009. Ông Nguyễn Văn Tồn đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng (chuyên ngành cấp thoát nước) và kinh nghiệm trong việc quản lý các dự án có vốn trong và ngoài nước.

**2.1.2 Ông Lê Minh Quý - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Quản lý Dự án.**

Kỹ sư Xây dựng, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Ông Lê Minh Quý được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Quản lý Dự án Công ty từ ngày 22/4/2016. Ông Lê Minh Quý đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và quản lý các dự án lớn.

**2.1.2 Ông Trương Quốc Dương – Phó Tổng Giám đốc Công ty.**

Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Quản trị Kinh doanh.

Ông Trương Quốc Dương được bầu làm Phó Tổng Giám đốc Công ty từ tháng 6 năm 2013, được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý Ban Quản lý Dự án trực thuộc Công ty cổ phần Nước sạch Vinaconex. Ông Trương Quốc Dương có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành Xây dựng và Quản lý dự án.

**a. Chính sách đối với người lao động.**

Số lượng cán bộ nhân viên:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 175 lao động. Trong đó:

- + Trình độ trên Đại học: 4 người
- + Trình độ Đại học: 66 người
- + Trình độ Cao đẳng, Trung cấp: 7 người
- + Công nhân kỹ thuật: 97 người
- + Lao động phổ thông: 1 người

Năm 2016, mặc dù tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty vẫn đảm bảo chi trả lương và các chế độ theo quy định của Pháp Luật đầy đủ, kịp thời cho người lao động. Không để xảy ra tình trạng nợ lương, nợ tiền BHXH; Công ty có chính sách tiền lương hợp lý và hàng năm Công ty đều xem xét xây dựng kế hoạch quỹ lương để đảm bảo phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị và đúng quy định pháp luật về tiền lương.

Công ty luôn chú trọng đến việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cử CBCNV tham gia các khóa học đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho CBCNV, cũng như cử cán bộ tham gia các khóa học cập nhật những thay đổi về cơ chế chính sách, những quy định mới. Giải quyết các chế độ BHXH ngắn hạn như ốm đau, thai sản ... cho người lao động kịp thời.

Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ nhân các ngày lễ lớn và ngày thành lập Công ty, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho CBCNV Công ty hăng say lao động, sản xuất hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Tổ chức tặng quà cho người lao động và con em gia đình chính sách nhân dịp 27/7, 1/6, rằm Trung Thu... khuyến khích động viên CBCNV hăng say công tác và gắn bó với Công ty.

Khen thưởng, động viên kịp thời đối với CBCNV có thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật tạo động lực và góp phần nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) **Các khoản đầu tư lớn: 120 tỷ đồng.**

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 4. Tình hình tài chính

## a) Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	1.134.796.569.098	1.092.279.321.953	1.120.014.849.050	1.115.851.469.455
2	Doanh thu thuần	361.241.832.889	361.290.161.356	401.974.350.395	407.168.703.640
3	Lợi nhuận từ HĐKD	64.337.875.128	89.761.827.364	147.277.771.635	170.350.096.535
4	Lợi nhuận khác	5.109.091	(15.282.671)	(14.149.656)	(493.725.817)
5	Lợi nhuận trước thuế	64.342.984.219	89.746.544.693	147.263.621.979	169.856.370.718
6	Lợi nhuận sau thuế	64.342.984.219	89.746.544.693	147.263.621.979	161.207.305.649

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015 và BCTC năm 2016 của VIWASUPCO

## b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,45	1,87	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,36	1,48	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,63	0,31	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,39	0,46	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	4,09	5,16	

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,36	0,36	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,37	0,4	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,21	0,21	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,37	0,42	

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### a) Cổ phần:

STT	Nội dung	Chi tiết	Tỷ lệ
1	Mã giao dịch:	VCW	
2	Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần	
3	Thị trường niêm yết:		
4	Người chịu trách nhiệm CBTT	Ông Vương Ngọc Văn Giám đốc Ban Tổ chức Hành chính	
5	Tổng số cổ phần đang lưu hành	500.000.000	100%
6	Loại cổ phần	Phổ thông	

##### b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	25.500.000	51%
2	Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex	100.000	0,2%
3	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sinh Thái	21.800.000	43,6%
4	Các cổ đông khác	2.600.000	5,2%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: 25.000 cổ phần (Công ty cổ phần Vinaconex - Dung Quất).

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

## 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ thực hiện %	Ghi chú
	Sản lượng m <sup>3</sup>	85.178.261	78.928.851	93%	
I	Tổng Doanh thu	<b>439.074.387.741</b>	<b>410.300.572.105</b>	<b>93%</b>	
1	Doanh thu từ bán nước	437.406.891.963	407.168.703.640	93%	
2	Doanh thu trợ giá		-		
3	Doanh thu xây lắp		-		
4	Doanh thu tài chính	1.667.495.778	3.122.868.465	187%	
5	Thu nhập khác		9.000.000		
II	Tổng Chi phí	269.279.859.092	240.444.201.387	89%	
1	Hóa chất- Điện năng	72.789.819.937	58.082.135.162	80%	
2	Tổng Chi phí Lương và các chi phí liên quan	25.796.744.598	26.346.261.658	102%	
3	Khấu hao	98.091.054.384	96.273.527.770	98%	
4	Phí môi trường rừng	4.374.068.920	4.071.687.015	93%	
5	Thuế tài nguyên	3.407.130.457	3.157.158.032	93%	
6	Chi phí sản xuất chung khác		545.234.137		
7	Chi phí Bảo dưỡng, khắc phục sự cố...	18.240.046.187	12.375.451.490	68%	
8	Chi phí tài chính	27.132.038.514	23.363.885.495	86%	
	<i>Chi phí lãi vay</i>	24.632.038.514	22.307.391.354	91%	
	<i>Chênh lệch tỷ giá</i>	2.500.000.000	1.056.494.141	42%	
9	Chi phí quản lý, bán hàng khác	19.448.956.096	16.228.860.628	83%	
III	Lợi nhuận trước thuế	169.794.528.648	169.856.370.718	100%	

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ thực hiện %	Ghi chú
IV	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	8.489.726.432	8.649.065.069	102%	
V	Lợi nhuận sau thuế	161.304.802.216	161.207.305.649	100%	

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>169.856.370.718</b>
	<b>Điều chỉnh:</b>	
	Chi phí khấu hao	96.253.588.567
	Chi phí tài chính	22.307.391.354
	Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	376.220.690
	Thay đổi vốn lưu động trong năm	
	Lãi tiền gửi ngân hàng	(3.122.868.465)
	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>285.670.702.864</b>
<b>I</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>226.102.820.241</b>
	Chi phí đầu tư và mua sắm tài sản	(74.952.137.972)
	Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức được chia	2.402.769.213
<b>II</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<b>(72.549.368.759)</b>
	Nợ gốc vay trả trong kỳ	(197.474.271.776)
	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(74.866.748.250)
	Tiền thu từ đi vay	89.872.262.030
<b>III</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>	<b>(182.468.757.996)</b>
<b>IV</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>(28.915.306.514)</b>
<b>V</b>	<b>Số dư tiền đầu năm</b>	<b>132.406.616.0522</b>

<b>VI</b>	<b>Số dư tiền cuối năm</b>	<b>103.491.309.538</b>
-----------	----------------------------	------------------------

## 2. Các hoạt động triển khai trong năm 2016.

- Viwasupco bước vào năm 2016 với những thuận lợi hơn do: nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân và Thành phố Hà Nội ngày càng tăng mạnh do tốc độ phát triển đô thị khu vực tây nam thành phố và dọc Đại lộ Thăng Long.

- Được sự tạo điều kiện thuận lợi của Thành phố Hà Nội, Tỉnh Hòa Bình, các xã đơn vị đóng quân có đường ống đi qua, cùng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ Tổng công ty Vinaconex và cổ đông lớn Công ty cổ phần đầu tư phát triển sinh thái. Năm 2016 Viwasupco đã đạt được lợi nhuận sau thuế 161,2 tỷ đạt 100% so với kế hoạch.

- Song song với những thuận lợi kể trên công ty cũng đang đối diện với đường ống truyền tải vẫn xảy ra sự cố dẫn đến sản lượng bán ra chưa đạt như kỳ vọng.

- Công tác đầu tư vẫn còn vướng chưa triển khai kịp thời hỗ trợ cho tuyến ống giai đoạn I.

### Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016		TH 2016/KH 2016 (%)
		KH	TH	
1.Sản lượng	m <sup>3</sup>	85.178.261	78.928.851	93%
2.Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,07	410,3	93%
- Doanh thu tiền nước	nt	437,4	407,2	93%
- Doanh thu hoạt động tài chính	nt	1,67	3,1	186%
3.Chi phí	Tỷ đồng	269,28	240,4	89%
4.Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169,8	169,9	100%
5. Thuế TNDN	Tỷ đồng	8,5	8,6	101%
6. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	161,3	161,2	100%

#### a. Công tác Tổ chức – Hành chính:

- Sửa đổi, bổ sung một số nội quy, quy định quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty (Quy chế quản lý sử dụng xe con, văn phòng phẩm, chế độ công tác phí và khoán sử dụng điện thoại) và phối hợp với các Ban nghiệp vụ triển khai việc xây dựng ISO 9001- 2015 của công ty.

- Thực hiện việc công bố thông tin của Công ty đại chúng cơ bản theo đúng Quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Ban nghiệp vụ và Thư ký Công ty làm tốt công tác chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị thường niên, đột xuất và xin ý kiến bằng văn bản ... trình Hội đồng quản trị ký ban hành.



- Chủ trì việc xây dựng Dự thảo quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch giữa Công ty và Công an tỉnh Hòa Bình và gửi lấy ý kiến góp ý của các Ban nghiệp vụ.

- Đảm bảo việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian và theo đúng Nghị quyết, quyết định, quy chế phân phối tiền lương của Công ty và ngân sách. Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động trong Công ty như: Chế độ thai sản, ốm đau, trích nộp BHXH, BHYT, BHTN ... với số tiền hơn 2,8 tỷ đồng (trong đó giải quyết các chế độ cho người lao động hơn 30 triệu đồng).

- Làm tốt công tác tổ chức cán bộ như: Điều động, giới thiệu bổ nhiệm, miễn nhiệm và công tác tuyển dụng nhân sự để bổ sung cho các Ban nghiệp vụ, đơn vị còn thiếu đáp ứng yêu cầu công việc được giao cụ thể: làm thủ tục bổ nhiệm cho 01 đồng chí là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Quản lý Dự án; giao nhiệm vụ cho 07 đồng chí các chức vụ Phó Giám đốc Ban nghiệp vụ, Phó, Phụ trách các Phòng của Ban Quản lý Dự án và thôi giao nhiệm vụ cho 01 đồng chí chuyển làm công việc khác theo đúng trình tự thủ tục quy định của Tổng Công ty, Công ty; Tuyển bổ sung 12 Cán bộ nhân viên, trong đó có: 6 Kỹ sư và 4 Cử nhân và 02 Công nhân Kỹ thuật.

- Thực hiện tổ chức thi nâng bậc cho 57 Công nhân kỹ thuật theo đúng trình tự quy định của Pháp luật và của Công ty với số tiền hơn 40 triệu đồng, với tỉ lệ đạt trên 95%.

- Công tác đào tạo: Đã cử 28 lượt cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ với số tiền hơn 280 triệu đồng.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động: luôn đảm bảo môi trường làm việc Xanh – Sạch – Đẹp

- Công tác bảo vệ an ninh trật tự: Giữ gìn an ninh trật tự và phối hợp với lực lượng Công an các cấp và Công an xã trong công tác tuần tra, kiểm tra nên trong năm 2016 không để xảy ra tình trạng mất cắp tài sản và mất trật tự trên địa bàn.

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV cụ thể như: Tổ chức cho CBCNV trực Tết cũng như các ngày Lễ lớn của dân tộc trong không khí đầm ấm, tiết kiệm và hiệu quả. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, tạo sân chơi lành mạnh cho CBCNV sau các giờ nghỉ.

- Công ty đã xây dựng xong và đưa vào áp dụng thang bảng lương mới cho CBCNV trong Công ty từ tháng 1/2016 theo đúng quy định của Pháp Luật.

- Thực hiện tổ chức Lễ niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn Giao dịch chứng khoán Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

#### **b. Công tác Kỹ thuật:**

Thực hiện sản xuất nước an toàn đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đề ra QCVN số: 03/2012/BYT;

Công tác bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, tuàn và kiểm tra tuyến ống theo đúng kế hoạch yêu cầu quy trình công nghệ; Duy trì cung cấp nước an toàn ổn định cho khách hàng

#### **c. Công tác kinh doanh và phát triển thị trường:**

Ban Kinh doanh và Phát triển thị trường đã tiến hành khảo sát, tìm hiểu và tiếp xúc với các khách hàng trên dọc tuyến có đường truyền tải nước sạch của Công ty đi qua, tiếp xúc và làm việc với Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội với mục tiêu thúc đẩy sử dụng nguồn nước sạch của Công ty nhằm mục đích đạt kế hoạch tiêu thụ nước sạch đã đề ra của các tháng, quý và năm. Ban Kinh doanh & Phát triển thị trường đã triển khai cụ thể như sau :

Công tác Kinh doanh :

- Phối hợp cùng Công ty CP Đầu tư xây dựng và Kinh doanh Nước sạch ( VIWACO), Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Đông, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội, Công ty CP Dịch vụ địa chất, Khu đô thị Bắc An Khánh, Khu đô thị An Khánh – An Thượng và Công ty Cp VICOSTONE, Làng văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam, Trung tâm thể thao Viettel, Công ty CP Sản xuất & Thương mại Ngọc Hải, Công ty BĐS Xuân Cầu, Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, Trung tâm hành động bom mìn Việt Nam để cung cấp nước ổn định.

- Mua sắm vật tư, công cụ dụng cụ phục vụ công tác bảo trì sửa chữa.

Công tác phát triển thị trường :

- Trong năm 2016 đã triển khai và chính thức cung cấp nước sạch cho Công ty Làng Văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam và Trung tâm hành động bom mìn Việt Nam.

- Đang triển khai đấu nối cho công ty TNHH Đồng Tiến thành Hà Nam. Đây là đơn vị cung cấp nước cho thị trấn Quốc Oai và một số xã thuộc huyện Quốc Oai. Trung tâm gìn giữ hòa bình...

- Đã ký hợp đồng cung cấp nước sạch với Công ty TNHH Đồng Tiến Thành Hà Nam và đang thỏa thuận ký hợp đồng với Trung tâm gìn giữ hòa bình.

**d. Công tác Tài chính kế toán:**

- Phối hợp với ban quản lý dự án giải ngân thanh toán cho dự án theo hợp đồng vay vốn VCB và BIDV.

- Cân đối nguồn tiền trả nợ gốc và lãi vay ngân hàng đúng hạn, đảm bảo chi trả mua vật tư, hóa chất điện năng phục vụ sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước. (Đã trả hết nợ gốc ngân hàng BIDV cầu giấy và đã trả hết nợ tồn đọng TCT)

- Thực hiện chi trả cổ tức 2015 cho các cổ đông.

- Thực hiện thanh toán chi trả đầy đủ đúng thời gian cho người lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

**3. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:**

TT	Khoản mục chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện Năm 2016	Kế hoạch năm 2017	KH 2017/TH 2016 (%)
1	Sản lượng( m3)	m3	78.928.851	81.305.345	103%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	410,3	422,3	103%
3	Chi phí	Tỷ đồng	240,4	252,5	105%

4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169,9	169,8	100%
5	Thuế TNDN phải nộp	Tỷ đồng	8,6	8,5	100%
6	Tổng các khoản nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	38,6	16,91	44%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	161,2	161,3	100%

(Kèm theo các phụ lục I)

### 3a. Công tác Tổ chức Hành chính:

- Triển khai thực hiện tốt phương án bảo vệ nhà máy nước đã được UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt tại Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 và đề xuất việc Ký kết Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch giữa Công ty và Công an tỉnh Hòa Bình; Hoàn tất thủ tục hồ sơ trình Bộ Công an để đưa Công ty vào Công trình trọng điểm liên quan đến an ninh Quốc gia.

- Hoàn thành việc Sửa đổi quy chế phân phối tiền lương của CBCNV Công ty theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và triển khai xong việc xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001 -2015.

- Tiếp tục thực hiện mở rộng chiến lược nhân sự: đảm bảo phát triển nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển của Công ty. Quy hoạch và đào tạo đội ngũ cán bộ nguồn, cán bộ chủ chốt cốt cán với phát triển nguồn nhân lực cao là điểm trọng yếu, sản xuất phục vụ chiến lược phát triển của Công ty.

- Lập kế hoạch tuyển dụng bổ sung nhân sự cho các Ban nghiệp vụ, đặc biệt là Ban Quản lý dự án, lập kế hoạch tuyển dụng nhân sự cho giai đoạn tiếp theo của Dự án và công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Cán bộ công nhân viên Công ty

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách đãi ngộ cho cán bộ nhằm thu hút và giữ chân nguồn nhân lực có trình độ, tay nghề cao.

### 3b. Công tác kỹ thuật:

- Tiếp tục duy trì cấp nước an toàn ổn định đảm bảo đáp ứng được các tiêu chí: Lưu lượng, Áp lực, liên tục....

- Bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên theo định kỳ.

- Tiến hành sửa chữa, thay thế máy móc thiết bị phục vụ sản xuất theo kế hoạch.

- Bảo dưỡng bơm chính Trạm bơm Sông, Hồ.

- Tiếp tục làm việc với điện lực Hòa Bình cấp điện liên tục, an toàn.

- Tiến hành sửa chữa lớn các hạng mục như: Nạo vét bể bùn, nạo vét cửa kênh, cải tạo suối bằng, Sửa chữa, thay thế các thiết bị vật tư, các dung dịch hiệu chuẩn của Hệ thống giám sát đo phân tích chất lượng nước hiện trường...

- Đầu tư mua sắm thiết bị vật tư dự phòng phục vụ sản xuất theo kế hoạch..

### 3c. Công tác kinh doanh phát triển thị trường:

Công tác Kinh doanh :

- Tiếp tục duy trì Phối hợp cùng Công ty CP Đầu tư xây dựng và Kinh doanh Nước sạch (VIWACO), Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Đông, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội, Công ty CP Dịch vụ địa chất, Khu đô thị Bắc An Khánh, Khu đô thị An Khánh – An Thượng và Công ty Cp VICOSTONE, Làng văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam, Trung tâm thể thao Viettel, Công ty CP Sản xuất & Thương mại Ngọc Hải, Công ty BĐS Xuân Cầu, Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, Trung tâm hành động bom mìn Việt Nam để cung cấp nước ổn định.

- Tìm hiểu nhu cầu sử dụng nước sạch của các khách hàng đang sử dụng nước của công ty để tìm ra giải pháp kích thích khách hàng sử dụng nhiều nước hơn nữa của Công ty.

- Phát triển thêm các khách hàng mới, mở rộng địa bàn cấp nước.

- Đảm bảo mua sắm đúng đủ và kịp thời các chủng loại vật tư, vật liệu phục vụ cho công tác bảo trì máy móc, thiết bị của nhà máy đảm bảo sản xuất ổn định.

- Đáp ứng đúng đủ, đảm bảo tiến độ cung cấp theo yêu cầu sản xuất về việc mua hóa chất sản xuất và các vật liệu phục vụ cho công tác sản xuất nước sạch.

- Đáp ứng vật tư và huy động máy móc thiết bị nhanh nhất có thể khi công ty cần.

- Kế hoạch tiêu thụ nước sạch năm 2017 như sau :

Công tác phát triển thị trường :

- Cố gắng tiếp xúc với các khách hàng tìm hiểu về sản lượng nước tiêu thụ thực tế của khách hàng, thúc đẩy khách hàng sử dụng nước sạch của Công ty để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Phát triển thêm các khách hàng mới, mở rộng địa bàn cấp nước.

- Đảm bảo mua sắm đúng đủ và kịp thời các chủng loại vật tư, vật liệu phục vụ cho công tác bảo trì máy móc, thiết bị của nhà máy đảm bảo sản xuất ổn định.

- Đáp ứng đúng đủ, đảm bảo tiến độ cung cấp theo yêu cầu sản xuất về việc mua hóa chất sản xuất và các vật liệu phục vụ cho công tác sản xuất nước sạch.

- Đáp ứng vật tư và huy động máy móc thiết bị nhanh nhất có thể khi công ty cần.

### **3d. Công tác Tài chính kế toán:**

- Tiếp tục phối hợp với ban quản lý dự án giải ngân thanh toán cho dự án theo hợp đồng vay vốn VCB và BIDV, thu xếp vốn cho hoạt động đầu tư tiếp theo của công ty.

- Cân đối nguồn tiền trả nợ gốc và lãi vay ngân hàng đúng hạn, đảm bảo chi trả nợ mua vật tư hóa chất điện năng phục vụ sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước.

- Thực hiện thanh toán chi trả đầy đủ đúng thời gian cho người lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

## **4. Công tác đầu tư giai đoạn II**

Tiến độ thực hiện dự án:

a. Công tác lập dự án:

- Dự án Đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây - Hòa Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông, giai đoạn II, nâng công suất lên 600.000m<sup>3</sup>/ngđ là dự án lớn, trọng điểm của Công ty và đã được HĐQT phê duyệt theo quyết định số 09/2014/QĐ-HĐQT

ngày 30/12/2014. Trong đó ưu tiên thi công trước tuyến ống truyền tải nước sạch 21km đoạn từ cọn 327 (cổng viện phim) đến cọn 750 (cầu chui dân sinh km 9+656).

- Ngày 12/5/2016 Hội đồng quản trị có Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐQT về việc điều chỉnh quy mô triển khai đầu tư đồng thời, toàn bộ các hạng mục của Dự án. Công ty Viwasupco đã yêu cầu tư vấn lập dự án điều chỉnh dự án theo yêu cầu và đã hoàn thiện trình BXD thẩm định theo qui định. Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng đã có thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh của Dự án giai đoạn II số 36/HĐXD-QLTK ngày 13/01/2017.

- Đã thỏa thuận với sở Xây dựng Hòa Bình Văn bản số 2395/SXD-PTĐT&HTKT ngày 21/12/2016 của Sở xây dựng tỉnh Hòa Bình chấp thuận về vị trí, tổng mặt bằng và phương án kiến trúc hạng mục công trình nguồn – trạm bơm dâng và cải tạo, nắn dòng suối Bằng thuộc Dự án giai đoạn II và văn bản số 2437/SXD-PTĐT&HTKT ngày 30/12/2016 của Sở xây dựng tỉnh Hòa Bình về việc chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc hạng mục Công trình nguồn - Trạm bơm nước dâng thuộc Dự án giai đoạn II.

- Đã được UBND tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 01/QĐ-UBND ngày 12/01/2017.

- Trên cơ sở văn bản số 36/HĐXD-QLTK ngày 13/01/2017 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh của Dự án giai đoạn II và các hồ sơ pháp lý liên quan. Để có đủ cơ sở pháp lý tiến hành các bước tiếp theo ngày 19/01/2017, Công ty Viwasupco đã có Tờ trình số 37/2017/TTr-Viwasupco gửi Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Vinaconex tại Công ty Viwasupco và Tờ trình số 39/2017/TTr-Viwasupco xin phê duyệt Điều chỉnh Dự án đầu tư và Tổng mức đầu tư của Dự án giai đoạn II.

b. Công tác thiết kế của Dự án: đã hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công và dự toán cho hạng mục tuyến ống truyền tải đoạn 21km.

c. Công tác thực hiện các gói thầu: theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, tổng số có 19 gói thầu, trong đó 11 gói thầu đang thực hiện, 04 gói thầu đang triển khai, 04 gói thầu chưa thực hiện.

d. Công tác thực hiện hợp đồng: Đến thời hiện nay, Công ty đã ký 20 hợp đồng với các đơn vị, chỉ có 05 hợp đồng đã thanh lý, còn lại 15 hợp đồng đang thực hiện. Tình hình thực hiện của các hợp đồng chính cụ thể như sau:

- Hợp đồng 43/2015 cung cấp ống thép DN1800 cho 21km (Gói thầu CCOT14): Nhà thầu đã cung cấp toàn bộ hàng hóa theo điều kiện của hợp đồng.

- Hợp đồng số 03/2016 Cung cấp van và phụ kiện trên tuyến cho 21km (Gói thầu CCTB10): nhà thầu đã cung cấp toàn bộ hàng hóa theo điều kiện của hợp đồng.

- Hợp đồng số 30/2015 Thiết kế BVTC, Thi công xây lắp cho tuyến ống truyền tải 21km (Gói thầu TV-TC11):

- + Đã hoàn thành bản vẽ thiết kế thi công và dự toán và được HĐQT phê duyệt.

- + Đã thi công lắp đặt xong đường ống thép DN1800 qua sông Tích và sông An.

- + Hoàn thành khối lượng dàn thép đỡ ống và lắp đặt đường ống DN1800 qua sông Đáy.

- + Thi công lắp đặt ống gang trên tuyến:

- ✓ Đã thực hiện thỏa thuận giao cắt tuyến ống với các công trình ngầm và hạ tầng dọc tuyến như cáp quang, điện thoại, chiếu sáng... với các cơ quan quản lý.

- ✓ Đã thỏa thuận biện pháp thi công tuyến ống qua đường sắt với cơ quan quản lý đường sắt.
  - ✓ Đã chuẩn bị mặt bằng, đào đất hữu cơ dọc tuyến, đào thăm dò các công trình ngầm.
  - ✓ Đã di chuyển cây xanh giải phóng mặt bằng để sẵn sàng thi công.
  - ✓ Tập kết vật tư vật liệu (Dự trữ cát đen) để sẵn sàng thi công tuyến tuyến ống.
- e. Giá trị khối lượng thực hiện và tổng hợp kết quả giải ngân:
- Đến 28/02/2017 đã giải ngân được khoảng 119.5 tỷ đồng trong đó vốn vay là 64.8 tỷ đồng và vốn tự có là 54.7 tỷ đồng.

### **Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2017**

- Trình HĐQT phê duyệt Dự án điều chỉnh.
- Lập và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho toàn bộ các hạng mục còn lại của giai đoạn II.
  - + Lựa chọn nhà thầu thực hiện các công việc và hạng mục còn lại của giai đoạn II.
  - + Lựa chọn tư vấn đánh giá diễn biến chế độ dòng chảy sông Đà khu vực Dự án bằng mô hình tính toán. Trên cơ sở phân tích diễn biến chế độ dòng chảy, tình trạng bồi lắng, khảo sát cao độ lòng sông khu vực dự án, tiến hành phân tích chạy mô hình để đưa ra lựa chọn vị trí trạm bơm dâng tối ưu để đảm bảo công trình làm việc hiệu quả, lâu dài.
  - + Hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật thi công cho toàn bộ các hạng mục của dự án giai đoạn II.
  - + Hoàn thành công tác đền bù, GPMB, giao đất cho các hạng mục công trình nguồn – trạm bơm dâng.
    - Đẩy nhanh tiến độ thi công hạng mục tuyến ống truyền tải nước sạch 21km: Trên cơ sở đề xuất của Liên danh nhà thầu Viwaseen – Waterco, Công ty đã trình HĐQT phê duyệt giải pháp thiết kế, biện pháp thi công bằng công nghệ khoan kích ngầm (pipe jacking) thay thế cho phương pháp thi công đào mở thông thường cho đoạn tuyến ống truyền tải nước sạch DN1800 đoạn qua nút giao Hòa Lạc dài 204 m từ cọc A23 km 30+025 đến cọc A30 km 29+821 và sẽ triển khai thi công ngay sau khi được phê duyệt.
    - Song song với việc thực hiện đầu tư đồng bộ các hạng mục của Dự án để rút ngắn thời gian đầu tư, sớm thu hồi vốn và tăng hiệu quả đầu tư, trong năm 2017 Công ty sẽ đầu tư trước 26,6 km tuyến ống truyền tải (từ Bể chứa trung gian đến cọc 750 - cầu chui dân sinh km9+656) với các lý do nêu sau:
      - Mục đích ưu tiên đầu tư 26,6 km.
      - + Hỗ trợ tuyến ống giai đoạn I, đảm bảo cấp nước an toàn, ổn định cho thành phố Hà Nội.
      - + Tiếp nhận và truyền tải hết công suất 300.000m<sup>3</sup>/ngđ của Nhà máy (tăng thêm khoảng 80.000m<sup>3</sup>/ngđ so với công suất hiện nay, giá trị doanh thu khoảng 383 triệu đồng/ngày tương đương 140 tỷ đồng/năm).
      - + Hạn chế được rủi ro của tuyến ống số 1 tại vị trí đi qua Dự án Xanh Villas vì đoạn ống sau bể chứa đi qua Dự án Xanh Villas có chiều dài khoảng 1,4 km thiết kế chôn khá sâu (có một

số vị trí chôn sâu gần 10m), một số đoạn nằm dưới lòng suối nên nếu xảy ra sự cố thì việc xử lý sẽ rất phức tạp và tốn nhiều thời gian và chi phí thực hiện do phải hoành triệt suối, đường nội bộ khu vực này hẹp không cho phép nhiều phương tiện tải trọng lớn làm việc đồng thời và dọc theo tuyến ống trong khu vực này có nhiều công trình hạ tầng, cảnh quan nên việc di dời và hoàn trả sẽ mất thời gian khá lâu và chi phí rất lớn.

+ Rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư và thời gian xây dựng dự án, sớm đưa dự án vào vận hành.

+ Phù hợp với các Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty Viwasupco.

+ Ưu điểm là đã có thiết kế thi công và dự toán được phê duyệt của tuyến ống truyền tải nước sạch đoạn 21km, chỉ phải thực hiện việc lập thiết kế bản vẽ và dự toán của 5,6km còn lại.

- *Kế hoạch thực hiện tuyến ống truyền tải nước sạch dài 26,6km đoạn từ Bể chứa trung gian về Cọc 750 (cầu chui dân sinh km9+656).*

+ Trình HĐQT phê duyệt và ký phụ lục Hợp đồng với Nhà thầu liên danh Viwaseen-Waterco triển khai công tác khảo sát địa chất, địa hình, thiết kế thi công bổ sung đoạn từ Cọc 327 (cổng Viện phim) lên đến Bể chứa trung gian, dài 5,4 km và thi công xây lắp đoạn 5,4 km.

+ Trình HĐQT phê duyệt và ký phụ lục hợp đồng với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng T&D Việt Nam thực hiện thẩm tra thiết kế thi công đoạn 5,4km.

+ Trình HĐQT phê duyệt và ký phụ lục hợp đồng với Viện Kinh tế - Bộ Xây dựng thực hiện thẩm tra dự toán thiết kế thi công đoạn 5,4 km.

+ Lựa chọn nhà thầu cung cấp ống và thiết bị cho 26,6 km.

+ Thi công lắp đặt cho tuyến ống truyền tải đoạn 26,6 km.

• Kế hoạch vốn:

Dự kiến vốn đầu tư năm 2017 khoảng 1.420 tỷ đồng, chủ yếu tập trung đầu tư 26,6km tuyến ống truyền tải trong đó vốn đối ứng khoảng 213 tỷ. Dự kiến giải ngân năm 2017 khoảng 728 tỷ đồng trong đó vốn đối ứng khoảng 100 tỷ đồng

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Với vai trò đại diện cho các Cổ đông của Viwasupco, trong năm 2016 các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để định hướng, chỉ đạo, giám sát ... đưa ra những quyết định kịp thời mang lại hiệu quả; Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và hỗ trợ Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư dự án của Công ty.

##### **1.1 Công tác tổ chức, lãnh đạo, giám sát chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.**

- Để thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát, chỉ đạo đối với Ban Giám đốc, các bộ phận chức năng, nghiệp vụ và người đại diện quản lý phần vốn của Công ty tại đơn vị Công ty góp vốn thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và các quy chế tổ chức hoạt động, quản lý; Cụ thể năm 2016, Hội đồng quản trị đã họp và ban hành **36 Nghị quyết; 46 Quyết định**. Phê duyệt các nội dung cần thiết để triển khai các gói thầu trong hoạt động đầu tư xây dựng Giai đoạn II của dự án như:

### **1.1.1 Phê duyệt lại Dự án đầu tư điều chỉnh.**

- Công ty Viwasupco đã gửi văn bản số 866/2016/TTr-VIWASUPCO ngày 29/9/2016 trình Bộ xây dựng xin thẩm định Thiết kế cơ sở của Dự án.

- Về tổng mức đầu tư: Đã gửi văn bản số 904/2016/CV-VIWASUPCO ngày 17/10/2016 về việc xin thẩm định tổng mức đầu tư của Dự án.

- Công ty Viwasupco đã gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư ngày 23/11/2016 và đã được Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận Đầu tư điều chỉnh ngày 18 tháng 01 năm 2017.

### **1.1.2 Công tác thiết kế.**

- Thiết kế kỹ thuật 21km đã phê duyệt, Thiết kế BVTC đang trình HĐQT xin phê duyệt: Chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện ngay việc điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công 26,6Km tuyến ống sau khi Chủ đầu tư và nhà thầu ký biên bản hủy thầu gói thầu: Cung cấp ống gang và phụ kiện song song với việc thực hiện đồng bộ của Dự án.

### **1.1.3 Về tình hình giải ngân và thực hiện các hợp đồng**

- Đến thời điểm hiện tại công ty đã ký 20 Hợp đồng, đã thanh lý 05 hợp đồng còn lại 15 hợp đồng đang tiếp tục triển khai thực hiện.

- Đến ngày 31/01/2017 đã giải ngân được 101 tỷ đồng trong đó vốn vay là 62 tỷ đồng và vốn tự có là 39 tỷ.

### **1.1.4 Về mua sắm vật tư.**

- Gói thầu Cung cấp ống thép DN1800: Đã hoàn thành cung cấp hàng hóa và đưa vào thi công lắp đặt cho các đoạn qua sông Tích, sông Đáy và sông Đào Nguyễn.

- Gói thầu Cung cấp van và phụ kiện trên tuyến: Đã cung cấp hàng hóa theo Hợp đồng, hiện nay hàng hóa đang được bảo quản và để tại kho của nhà máy (đã làm xong thủ tục miễn thuế nhập khẩu cho toàn bộ lô hàng).

- Gói thầu Cung cấp ống gang và phụ kiện: Đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước hủy thầu theo Quyết định số 45/2016/QĐ-HĐQT (gọi tắt là: "QĐ 45") về phê duyệt hủy thầu kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu CCOG 09 (Cung cấp ống gang dẽo và phụ kiện) của hạng mục Tuyến ống truyền tải nước sạch dài 21km.

### **1.1.5 Về thi công.**

- Gói thầu thi công xây lắp cho tuyến ống truyền tải 21km đã và đang thực hiện được một số công việc như sau:

+Đã thi công lắp đặt xong đường ống thép DN1800 qua sông Tích và sông An.

+Đã thi công xong giàn thép và lắp đặt xong đường ống DN1800 qua sông Đáy.

+Thi công lắp đặt trên tuyến: Đã di chuyển cây xanh hết để lấy mặt bằng thi công và đào rãnh thoát nước, phát quang và đào mương để chuẩn bị cho việc lắp đặt ống được 13,5 km (đào sâu 1,2m: 6,5km, đào phát quang: 7km). Dự trữ cát đen và thỏa thuận giao cắt với các đơn vị chủ quản có công trình giao cắt với tuyến ống truyền tải Nước sạch.

Giúp Ban điều hành chủ động, kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư đảm bảo hiệu quả quản lý kinh tế và nâng cao vai trò, trách nhiệm của cá nhân được giao, đặc biệt là



đối với người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước và pháp luật.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty đồng thời chỉ đạo Ban Giám đốc từng bước bổ sung hoàn thiện lực lượng cán bộ chủ chốt và tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ có năng lực, kinh nghiệm. Năm 2016 Hội đồng quản trị đã nhất trí phê duyệt cho 01 ủy viên Hội đồng quản trị có đơn xin từ nhiệm thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị thay thế vào tháng 11 năm 2016.

- Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý tổ chức các phiên họp để thảo luận về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời hỗ trợ Ban Giám đốc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư; Các phiên họp đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự và đều có biên bản họp đồng thời được cụ thể hóa các nội dung cuộc họp trong Nghị quyết được biểu quyết thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi qua email và gửi phiếu xin ý kiến bằng văn bản các vấn đề cần thiết để kịp thời triển khai các công việc phục vụ cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư dự án.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia ý kiến, chỉ đạo trực tiếp đối với một số vấn đề phát sinh quan trọng, đột xuất với Ban giám đốc, đặc biệt là công tác đầu tư dự án, quản lý tài chính và vấn đề nhân sự chủ chốt của Công ty.

- Phê duyệt và ra quyết định các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền và thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả, chất lượng cao.

## 2. Về công tác sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và điều hành Công ty thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kết thúc năm 2016 Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra; cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ % so với Kế hoạch
1	Sản lượng	m3	85.178.261	78.928.815	93%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	439,07	410,3	93%
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	161,31	161,21	100%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	40,2	38,6	96%

### 2.3 Công tác giám sát tài chính:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty, đảm bảo làm tốt công tác cân đối dòng tiền để trả nợ gốc và lãi ngân hàng đúng và trước hạn, đảm bảo chi trả cổ tức, nợ mua vật tư hóa chất, điện năng phục vụ sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên trong năm 2016, HĐQT đã tích cực chỉ đạo Ban Giám đốc làm việc với các tổ chức tín dụng để huy động vốn phục vụ cho việc đầu tư của dự án giai đoạn II đầy đủ, kịp thời.

#### **2.4 Công tác đầu tư:**

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc cũng như Ban Quản lý dự án thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu trong nên không để xảy ra việc khiếu nại, kiện tụng kể cả khi Công ty ra Quyết định hủy thầu đối với gói thầu CCOG09 – Cung cấp ống gang dẻo và phụ kiện vào tháng 05/2016 theo đúng quy định của pháp Luật hiện hành và Điều lệ của Công ty, Ban Quản lý dự án và Hội đồng quản trị.

- Phê duyệt các gói thầu đã đủ hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật thuộc dự án đầu tư của dự án: Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây – Hòa Lạc – Xuân Mai – Miếu Môn – Hà Nội – Hà Đông, giai đoạn II nâng công suất lên 600.000m<sup>3</sup>/ngày;

#### **2.5 Thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm của Công ty niêm yết và quan hệ với cổ đông.**

- Năm 2016 đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện việc lưu ký chứng khoán của Công ty lên sàn Upcom theo đúng quy định của pháp luật vào ngày 23/11/2016 giúp cho việc quảng bá hình ảnh và thương hiệu Nước sạch Vinaconex đến đông đảo các nhà đầu tư góp phần thực hiện vào việc thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước khi cần huy động vốn cho giai đoạn II của dự án đồng thời góp phần nâng cao năng lực quản trị và minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công ty luôn tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết như: Báo cáo tài chính, báo cáo giao dịch cổ phần nội bộ, báo cáo về chốt danh sách cổ đông, thay đổi nhân sự chủ chốt... cũng như theo yêu cầu cung cấp thông tin của các quý Cổ đông.

### **3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành Công ty năm 2016.**

#### **\* Những kết quả đạt được tiêu biểu của Ban điều hành năm 2016:**

- Ban Giám đốc Công ty luôn sâu sát trong hoạt động SXKD; chấp hành tốt các quy định của pháp Luật, Điều lệ Công ty và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đặc biệt là:

+ Tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

+ Trong điều kiện kinh tế khó khăn, Ban điều hành đã chủ động, tích cực trong việc thu hồi công nợ và tìm kiếm nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư Dự án giai đoạn II.

+ Ban Điều hành Công ty thường xuyên đưa ra những đề xuất kịp thời với HĐQT, đồng thời kiến nghị các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả quản lý tài chính, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm tối đa chi phí hóa chất, điện năng; đồng thời làm tốt việc thiết lập mối quan hệ hợp tác với các Cổ đông; công bố thông tin định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chủ động tìm kiếm và tận dụng những cơ hội trong kinh doanh để mở rộng thị trường, đồng thời khẳng định thương hiệu “Nước sạch Vinaconex” với chính quyền và nhân dân thành phố Hà Nội

\*Kết luận: Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Tổng Giám đốc Công ty đã

triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, kịp thời thông tin, báo cáo và điều chỉnh các hoạt động phù hợp với thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị công ty.

#### 4. Một số nhiệm vụ điều hành trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2017.

Căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay của Công ty, với ý thức, trách nhiệm trước Cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất tập trung chỉ đạo và xác định một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 như sau:

- Ban Giám đốc Công ty cần chủ động và sớm xây dựng giá bán Nước sạch đảm bảo tính đúng tính đủ để bảo vệ giá nước với các cơ quan liên quan của thành phố Hà Nội trong năm tới. Trong đó có tính tới lộ trình tăng giá bán nước sạch với giá bán buôn trong những năm tới.

- Tăng cường công tác quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp chỉ đạo, giám sát, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu chính sau:

Đơn vị: Triệu VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
1	Doanh thu	410,3	422,3
2	Sản lượng (m <sup>3</sup> /ngđ)	78.928.851	81.305.345
3	Nộp ngân sách	38,6	16,91
4	Lợi nhuận	161,2	161,3

- Tập trung chỉ đạo Ban điều hành chủ động đảm bảo đủ dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất nhất là và Đầu giai đoạn II của Dự án, nhất là phục vụ cho việc triển khai trước 26,6Km tuyến ống truyền tải Nước sạch và nghiên cứu triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để thi công Trạm bơm nước dâng và cải tạo, nắn Suối Bằng đảm bảo cho công tác sản xuất được an toàn, liên tục.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm nhằm tiết kiệm tối đa các chi phí và tránh gây thất thoát, lãng phí vật tư.

- Tăng cường, tận dụng triệt để các mối qua hệ để hỗ trợ và giúp cho Ban điều hành Công ty không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, mở rộng thị trường góp phần tăng sản lượng, doanh thu.

- Tiếp tục kiện toàn và cơ cấu lại tổ chức bộ máy Công ty nhất là đối với Ban quản lý dự án, đảm bảo nguồn nhân lực, đặc biệt là đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý, đầu tư phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và sự phát triển của đơn vị;

- Để đảm bảo kế hoạch cấp nước an toàn liên tục phục vụ cho nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng quản trị sẽ tăng cường công tác Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc khẩn trương hoàn tất các thủ tục để triển khai thi công ngay trước 26,6 km tuyến ống truyền tải Nước sạch xong xong với việc thực hiện toàn bộ Dự án Giai đoạn II của dự án Nâng công suất lên 600.000

m<sup>3</sup>/ngđ và duy tu, bảo dưỡng các máy móc thiết bị xử lý sự cố tuyến ống; Kịp thời phát hiện, khắc phục ngay các nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn trong sản xuất, đặc biệt là đối với tuyến ống truyền tải nước sạch và Kênh dẫn nước trạm bơm nước Sông;

- Thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; Tập trung xây dựng, đào tạo và có chính sách thu hút đội ngũ Cán bộ kỹ sư, cử nhân, công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao (thông qua chế độ lương, thưởng...) bên cạnh đó nghiên cứu ứng dụng các phương thức quản lý sản xuất tiên tiến hiện đại; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị, sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Bổ sung hoàn thiện hệ thống các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ nhằm nâng cao tính minh bạch, chuyên nghiệp trong công tác quản trị, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường khả năng giám sát Tài chính, kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và phát huy hiệu quả tối đa đồng vốn đầu tư của các Cổ đông.

- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nhân tài, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng tuyển dụng, bố trí sắp xếp lại đội ngũ CBCNV đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Rà soát, đánh giá lại tiêu chuẩn, số lượng, chất lượng của cán bộ quản lý và cán bộ công nhân viên các đơn vị để củng cố, sắp xếp và kiện toàn mô hình quản lý phù hợp với quy mô và định hướng phát triển của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương các cấp của tỉnh Hòa Bình để thực hiện việc tuyên truyền bảo vệ “An ninh nguồn nước” và “Kế hoạch cấp nước an toàn” cũng như triển khai ngay việc ký kết quy chế phối hợp bảo vệ an ninh trật tự, an ninh nguồn nước với Công an tỉnh Hòa Bình và làm các thủ tục để đưa nhà máy Nước Sông Đà vào là công trình quan trọng liên quan đến an ninh Quốc Gia ...

Số thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Công ty gồm 05 thành viên. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ.

**HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm:**

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| 1. Ông Dương Văn Mậu      | Chủ tịch   |
| 2. Ông Nguyễn Văn Tồn     | Thành viên |
| 3. Ông Vũ Quý Hà          | Thành viên |
| 4. Bà Phạm Thị Phương An  | Thành viên |
| 5. Bà Lương Thị Lan Hương | Thành viên |

a) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Để thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty luôn tăng cường Công tác giám sát, chỉ đạo đối với Ban Giám đốc, các bộ phận chức năng, nghiệp vụ và người đại diện quản lý phần vốn của Công ty tại đơn vị Công ty góp vốn thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và các quy chế tổ chức hoạt động, quản lý:

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

### 1. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng ban	60.000	0.12%
2	Nguyễn Đức Tài	Thành viên	0	0
3	Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp Luật và Điều lệ Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do ban Giám đốc độc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

### 2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao/năm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Dương Văn Mậu	Chủ tịch HĐQT	30.000.000	
2	Vũ Quý Hà	Thành viên	310.000.000	Trước thuế
3	Nguyễn Văn Tồn	Thành viên	255.000.000	
4	Meelan Gurung	Thành viên	30.000.000	
5	Rohit Santani	Thành viên	30.000.000	
6	Nguyễn Anh Việt	Thành viên	230.000.000	

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao/năm	Ghi chú
7	Phạm Thị Phương An	Thành viên	90.000.000	
8	Lương Thị Lan Hương	Thành viên	90.000.000	
<b>II Ban kiểm soát</b>				
1	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng Ban	139.000.000	Trước thuế
2	Vương Ngọc Văn	Thư ký HĐQT	36.000.000	
3	Nguyễn Thị Huyền Trâm	Thành viên	37.000.000	
4	Nguyễn Đức Tài	Thành viên	63.000.000	
5	Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên	36.000.000	
<b>III Ban giám đốc</b>				
1	Nguyễn Văn Tôn	Tổng Giám đốc	700.000.000	
2	Lê Minh Quý	Phó Tổng Giám đốc Kiêm Giám đốc Ban QLDA	225.400.000	
3	Trương Quốc Dương	Phó Tổng Giám đốc	600.000.000	
4	Hoàng Văn Anh	Kế toán trưởng	500.000.000	
5	Bùi Đăng Khoa	Giám đốc Tài chính	503.994.000	

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không.  
 c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.  
 d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

#### V. Báo cáo tài chính

(Xin vui lòng vào đường link để xem Báo cáo tài chính năm 2016: <http://viwasupco.com.vn/bao-cao-tai-chinh-da-duoc-kiem-toan-nam-2016> )

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VINACONEX**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Văn Tôn*